

CTCP Thực Phẩm Sao Ta (FMC)

Tiếp tục phục hồi với kỳ vọng về thuận lợi thuế quan

15/04/2026



Tổng Hoàng Trâm Anh
Phó Trưởng phòng
anh.tong@vietcap.com.vn
+84 28 3914 3588 ext. 366

Vũ Minh Đức
Phó Giám đốc
duc.vu@vietcap.com.vn
+84 28 3914 3588 ext. 363



CTCP Thực Phẩm Sao Ta (FMC)

KHÔNG ĐÁNH GIÁ

Ngành	Thủy sản
Ngày báo cáo	15/4/2026
Giá hiện tại	37.950 VND
Lợi suất cổ tức ¹	5%
GT vốn hóa	2,5 nghìn tỷ đồng
GTGD/ngày (30n)	1,8 tỷ đồng
Cổ phần Nhà Nước	3%
SL cổ phiếu lưu hành	65,4 triệu

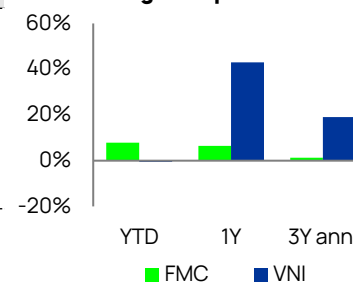
	FMC	Peers	VNI
P/E (trượt) ²	7,1x	9,4x	16,3x
P/B (hiện tại)	1,1x	1,1x	2,1x
ROA	7,2%	8,1%	2,1%
ROE	13,3%	12,3%	14,0%

(1) dựa trên cổ tức 2024, (2) chưa điều chỉnh cho quỹ khen thưởng & phúc lợi

	2023	2024	2025	2026F
Doanh thu (tỷ đồng)	5.087	6.913	8.185	8.691
% svck	-10,8%	35,9%	18,4%	6,2%
LNST sau lợi ích CĐTS (tỷ đồng) ²	276	306	349	528
% svck	-10,7%	10,7%	14,1%	51,4%
EPS	-10,6%	5,2%	21,4%	49,0%
% svck ³				
Biên LN gộp	9,7%	10,9%	11,9%	12,3%
Biên EBITDA	8,8%	7,9%	6,2%	8,6%
Biên LN từ HĐKD	5,7%	5,3%	3,9%	6,5%
Biên LN ròng	5,4%	4,4%	4,3%	6,1%
EV/EBITDA	6,6x	4,5x	4,1x	2,5x
P/E ⁴	10,3x	9,8x	8,1x	5,4x
P/B ⁴	1,2x	1,1x	1,1x	0,9x
ROE	12,4%	12,4%	13,3%	17,6%

Nguồn: FiinPro, Vietcap (dữ liệu tính đến ngày 14/4/2026) (3) điều chỉnh cho quỹ khen thưởng & phúc lợi, (4) sử dụng giá CP hiện tại

Diễn biến giá cổ phiếu



Tổng quan Công ty

FMC là một trong ba công ty tôm lớn nhất Việt Nam với mảng thủy sản chiếm 99%/95% doanh thu và LN gộp năm 2025. Cổ đông lớn nhất của FMC hiện tại là CTCP Tập đoàn Pan (37,75%)

Tiếp tục phục hồi với kỳ vọng về thuận lợi thuế quan

- Bước sang 2026, chúng tôi kỳ vọng ngành tôm Việt Nam sẽ phục hồi thận trọng, được hỗ trợ bởi nhu cầu ổn định tại các thị trường châu Á như Trung Quốc và Nhật Bản cùng lợi thế thuế quan tại EU và các nước CPTPP, trong khi vẫn phải đối mặt với các biến số về thuế tại Mỹ, cạnh tranh từ tôm giá rẻ và rủi ro chi phí logistics.
- Năm 2026, **doanh thu thuần** của FMC dự báo tăng 6% svck, tiếp tục được dẫn dắt bởi mảng thủy sản. **Biên LN gộp 2026** dự kiến cải thiện 0,4 điểm % svck nhờ **(1)** tăng tỷ trọng doanh thu sản phẩm chế biến sâu với biên lợi nhuận cao, **(2)** tỷ lệ tự chủ nguyên liệu cao hơn.
- LNST-CĐTS** dự báo tiếp tục tăng trưởng và đạt 528 tỷ đồng (+51% svck) trong 2026, được hỗ trợ bởi (1) **kỳ vọng thuế chống bán phá giá POR20 ở mức 0%** sẽ giúp chi phí bán hàng giảm mạnh, và (2) hưởng lợi từ tỷ giá xuất khẩu.
- FMC hiện đang giao dịch với **P/E trượt 12T là 7,1 lần – thấp hơn 24%** so với trung vị P/E của các công ty cùng ngành. Theo dự báo của chúng tôi, **P/E dự phóng 2026** của FMC (sau điều chỉnh cho khen thưởng & phúc lợi) có thể đạt 5,4 lần. FMC có lịch sử trả cổ tức tiền mặt đều đặn với DPS/EPS trung bình 2021-2024 là 45%. Chúng tôi giả định FMC sẽ trả cổ tức 2.000 đồng/CP cho 2025-2026.
- Rủi ro đầu tư:** (1) Thời tiết & dịch bệnh, (2) Mức thuế chống bán phá kỳ rà soát POR20 cao hơn dự kiến, (3) Cạnh tranh gia tăng.

Tổng quan về Công ty

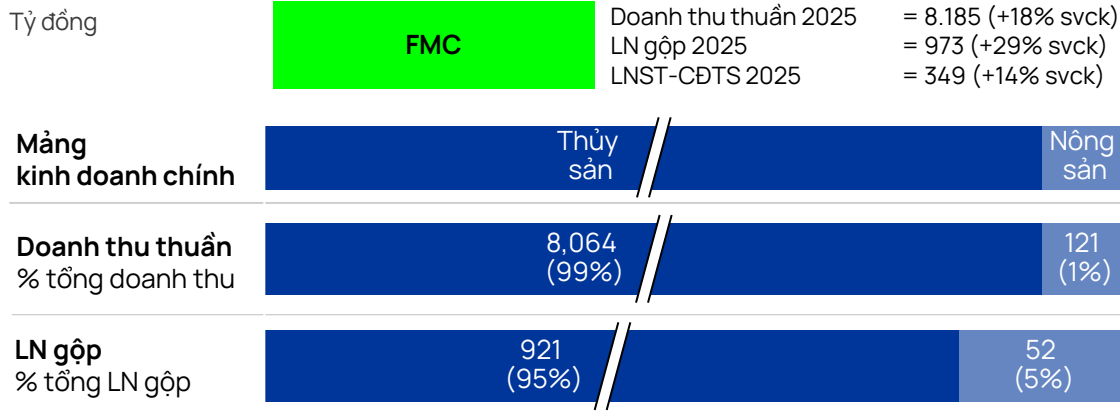
FMC là một trong ba công ty tôm lớn nhất Việt Nam với mảng thủy sản chiếm 99%/94% doanh thu và LN gộp năm 2025. Cổ đông lớn nhất của FMC hiện tại là CTCP Tập đoàn PAN (37,75%)



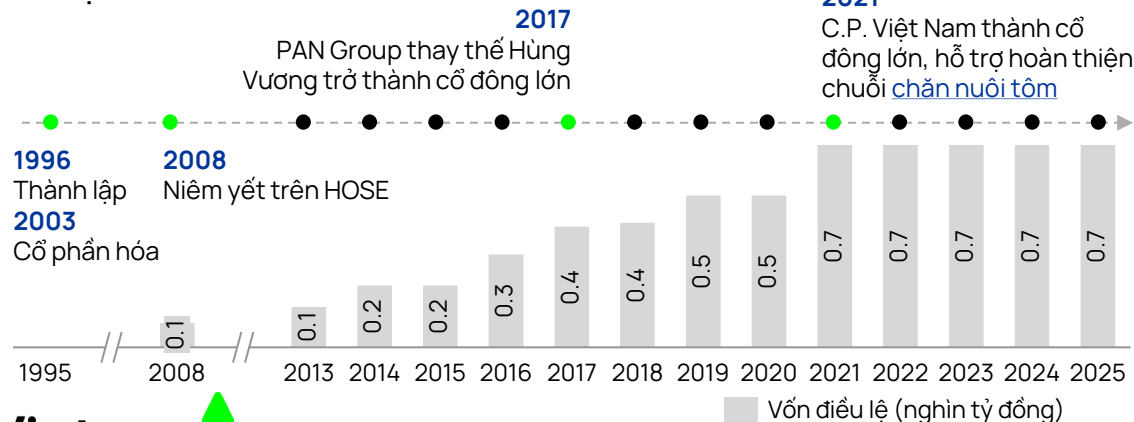
CTCP Thực Phẩm Sao Ta (HOSE: FMC)

Ngành: Nông nghiệp
 Năm thành lập: 1995
 Trụ sở: TP. Cần Thơ

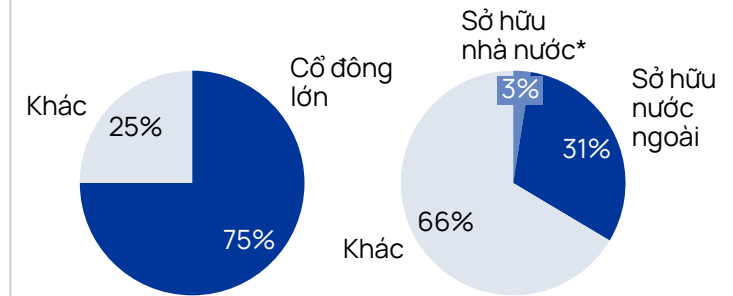
TỔNG QUAN DOANH NGHIỆP (2025)



Các cột mốc của FMC



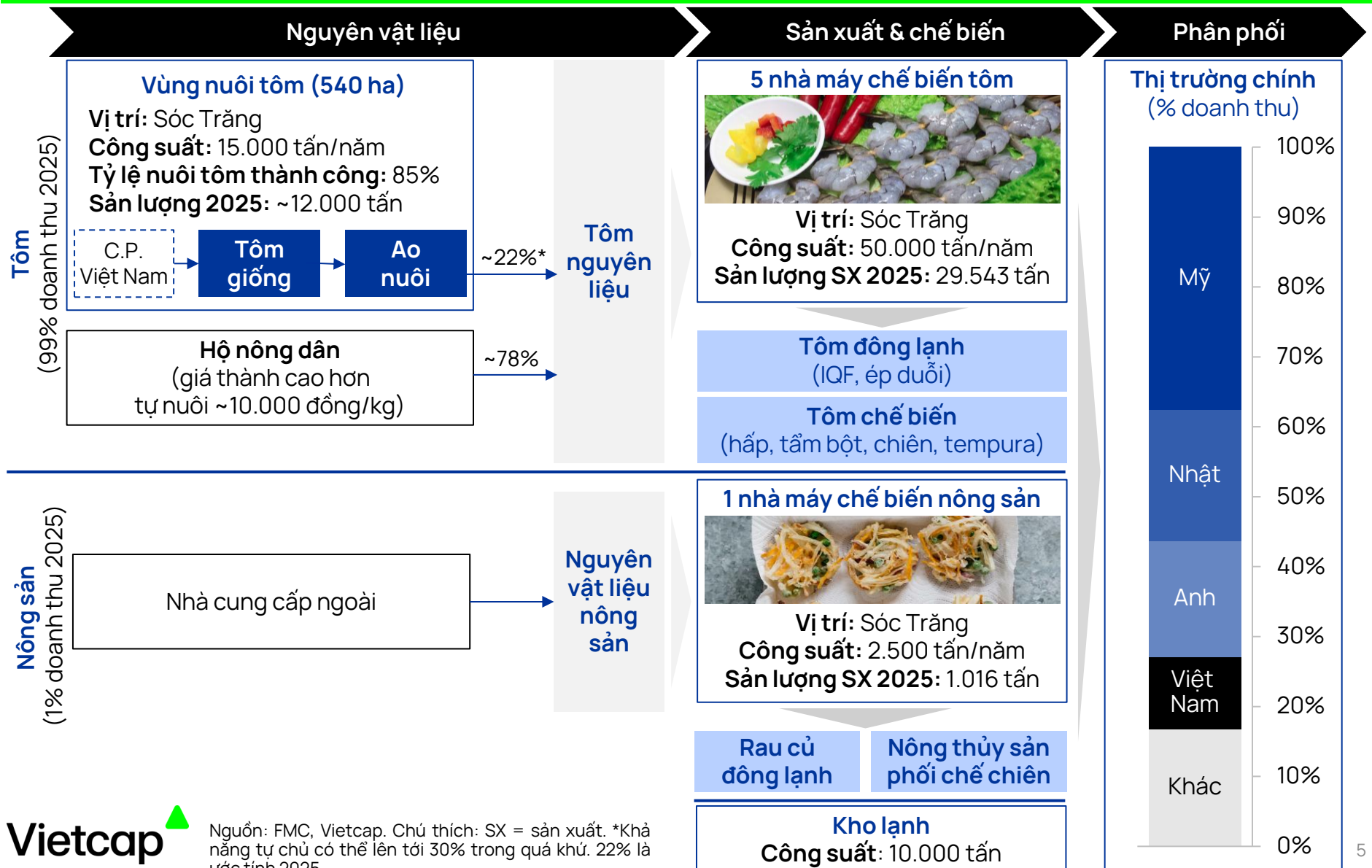
CỔ ĐÔNG LỚN VÀ BAN LÃNH ĐẠO (T4/2026)



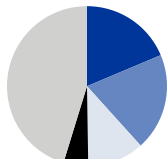
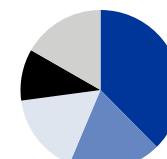
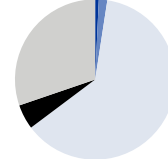
Cổ đông lớn	Triệu CP	%
CTCP Tập đoàn PAN	24,7	37,75
CTCP Chăn Nuôi C.P. Việt Nam	16,3	24,90
CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Bến Tre	8,1	12,37

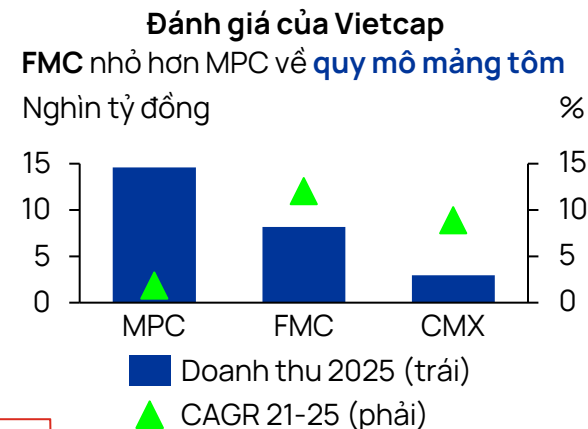
Ban lãnh đạo	Vị trí
Hồ Quốc Lực	Chủ tịch HĐQT
Mã Ích Hưng	Tổng Giám đốc
Tô Minh Chảnh	Kế toán trưởng

Với khả năng tự cung tôm nguyên liệu lên đến 30%*, FMC sở hữu 5 nhà máy chế biến tôm và 1 nhà máy chế biến nông sản ở tỉnh Sóc Trăng; xuất khẩu chính qua Mỹ, Nhật và Châu Âu



So với các công ty niêm yết cùng ngành, FMC cho thấy hiệu quả hoạt động tốt với tỷ lệ nuôi tôm & ROE vượt trội

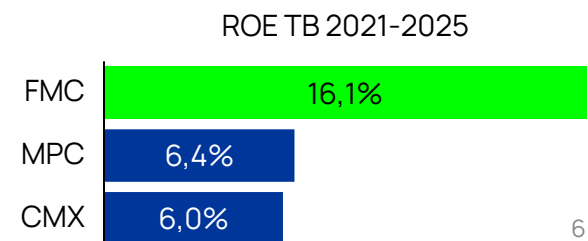
Mô hình tôm:	MPC	FMC	CMX
Chăn nuôi tôm:			
Vị trí ao tôm	Kiên Giang, Lộc An	Sóc Trăng	Cà Mau
Con giống	80% mua từ C.P., Moana, 20% tự sản xuất	Phần lớn cung cấp bởi C.P.	Nhập khẩu & từ trại giống (6.3 ha)
Diện tích nuôi tôm tự sở hữu (ha)	900	540	300
% nuôi thành công	~40%	~85%	N/A
% tự chủ NVL	20%	Trung bình 23% ^(*)	N/A
Chế biến tôm:			
Vị trí nhà máy	Cà Mau, Hậu Giang	Sóc Trăng	Cà Mau, Bến Tre
Công suất	91.000	50.000	20.000
Sản phẩm	Mạnh về sản phẩm giá trị gia tăng	Mạnh về sản phẩm màng chế biến sâu	Mạnh về sản phẩm tôm sinh thái hữu cơ
Thị trường			
Biên LN gộp TB 2021-2025	12,3%	10,7%	14,4%



Tỷ lệ nuôi tôm thành công của FMC tương đối cao^(*). Tuy nhiên, MPC cho biết đang áp dụng mô hình nuôi tôm mới, dự kiến có thể tăng lên 95% vào 2026.

Biên LN gộp của FMC kém hấp dẫn, chủ yếu do FMC phần lớn xuất sang Mỹ (có biên mỏng). Trong khi đó, CMX có biên LN gộp cao do có thể mạnh về tôm sinh thái hữu cơ (lợi nhuận cao).

Tuy nhiên, **ROE** của FMC vượt trội so với MPC và CMX, cho thấy hiệu quả hoạt động tốt so với ngành

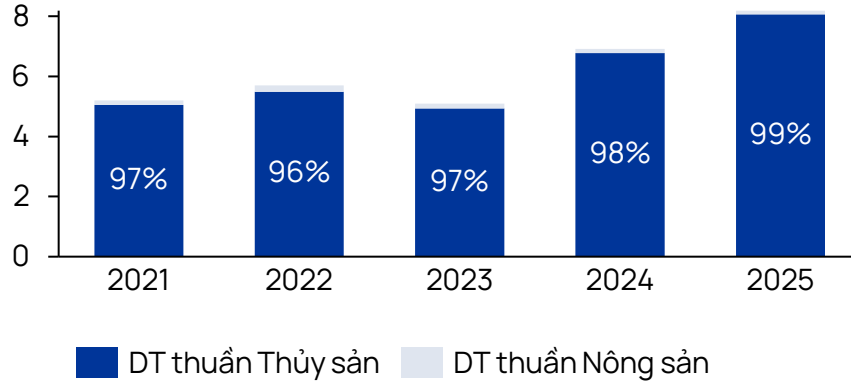


Kết quả kinh doanh giai đoạn 2021-2025

Doanh thu 2023 giảm 11% svck rồi phục hồi 36%/18% svck trong 2024/2025

Mảng thủy sản là động lực dẫn dắt **doanh thu thuần**, đóng góp trung bình 97% từ 2021-2025. Năm 2024/2025, DT thuần thủy sản tăng trưởng 37%/19% svck trong bối cảnh nhu cầu phục hồi

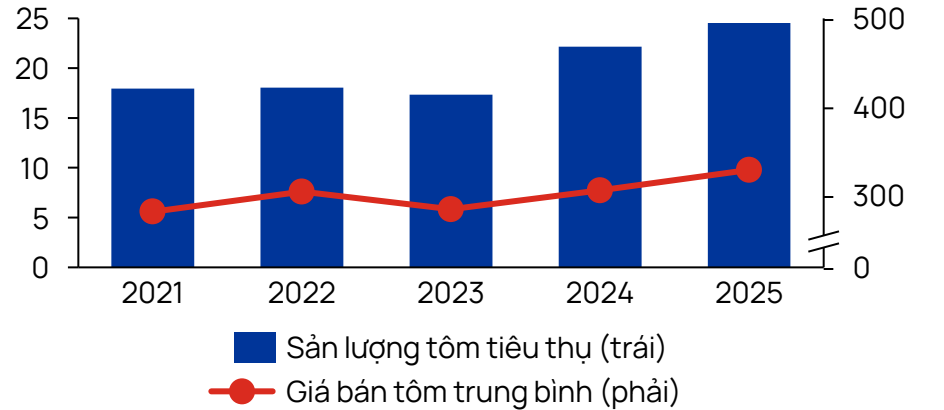
Nghìn tỷ đồng



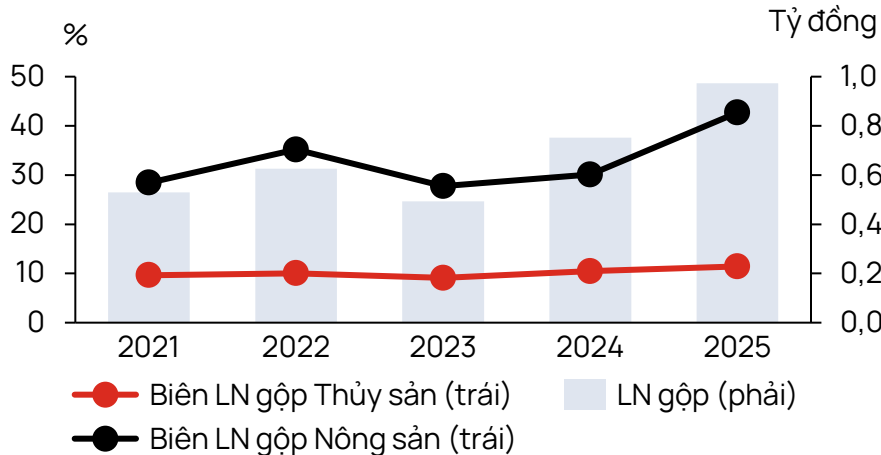
Năm 2025, **sản lượng tôm tiêu thụ** tăng 11% svck, chủ yếu nhờ (1) thị trường Mỹ đẩy mạnh giao hàng sớm trong 6T đầu để tránh thuế, và (2) nhu cầu tiêu dùng phục hồi 6T cuối năm

Nghìn tấn

Triệu đồng/tấn



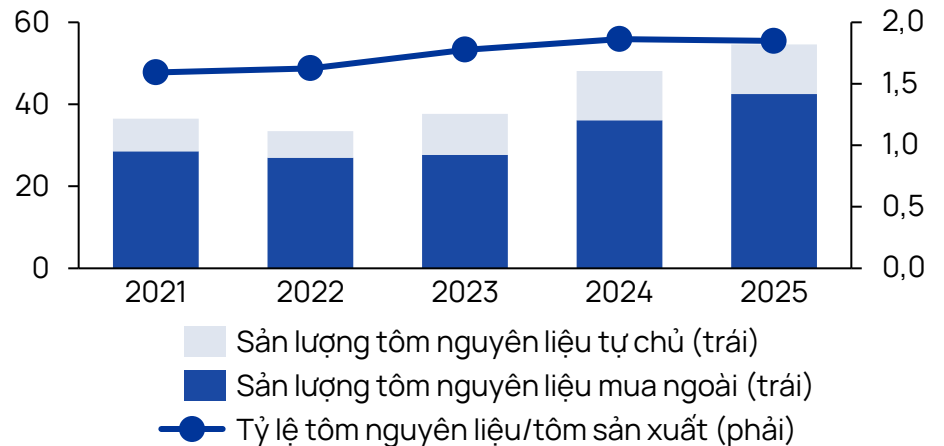
Biên LN gộp mảng thủy sản tăng 1 điểm % svck năm 2025, chủ yếu nhờ giá bán cao hơn (+7% svck)



Từ 2021-2025, **tỷ lệ tự chủ tôm nguyên liệu trung bình** của FMC vào khoảng 23%. **Hiệu quả chế biến tôm** đạt 1.85kg tôm nguyên liệu/kg tôm sản xuất năm 2025 và cao hơn trung bình ngành (~1,7)

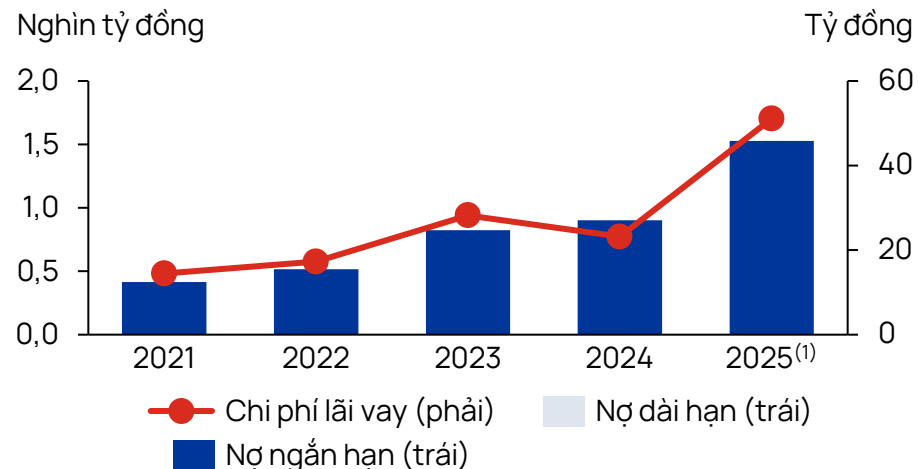
Nghìn tấn

Kg

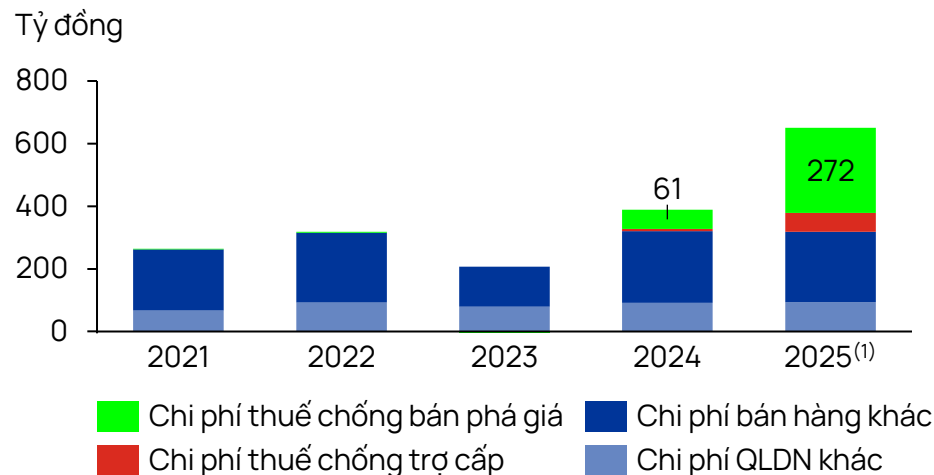


LNST-CĐTS 2025 đạt 349 tỷ đồng (+14% svck), tiếp tục cải thiện từ 2023

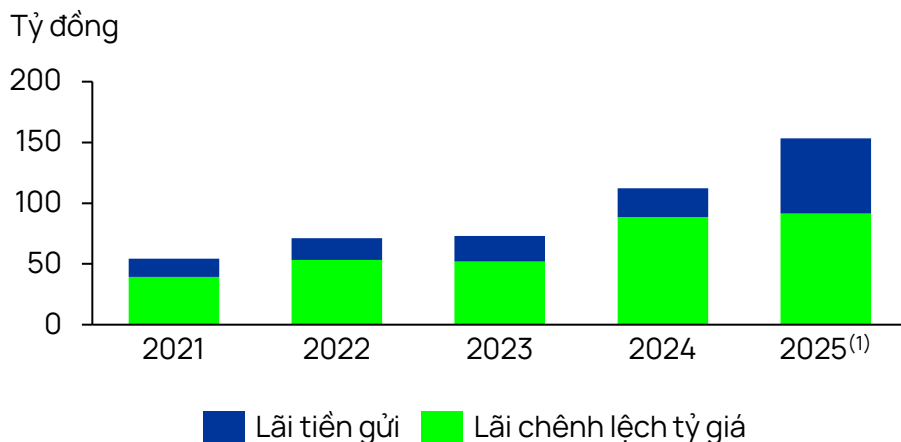
Chi phí lãi vay 2025 tăng 120% svck do **nợ vay ngắn hạn tăng 69% svck** nhằm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. FMC hiện không có dư nợ dài hạn.



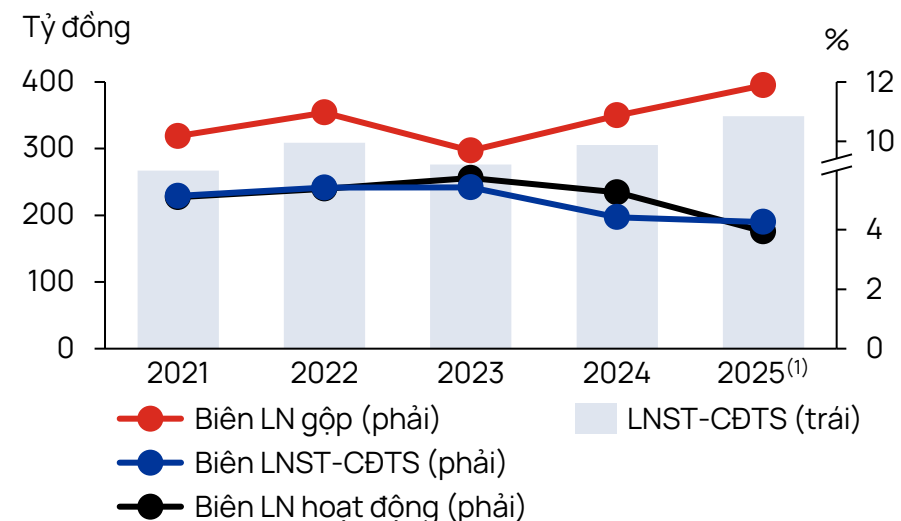
Chi phí bán hàng & QLDN trong 2024-2025 tăng lần lượt 93% và 67% svck chủ yếu do chi phí dự phòng liên quan đến thuế chống bán phá giá⁽²⁾ kỳ rà soát POR19 (2023-2024) & POR20 (2024-2025)



Điểm tích cực là **doanh thu tài chính 2025** tăng 37% svck nhờ lượng tiền gửi ngân hàng dồi dào và hưởng lợi từ tỷ giá xuất khẩu



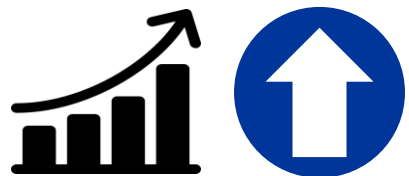
Như vậy, **LNST-CĐTS 2025** đạt 349 tỷ đồng (+14% svck), tiếp tục cải thiện từ mức nền thấp của năm 2023



Triển vọng Công ty

Bước sang 2026, ngành tôm Việt Nam kỳ vọng sẽ phục hồi thận trọng trong bối cảnh môi trường thương mại vẫn còn nhiều biến số

ĐỘNG LỰC THỊ TRƯỜNG



Châu Á, Châu Âu – Trụ đỡ tăng trưởng



Thị trường châu Á, đặc biệt là Trung Quốc và Nhật Bản, dự kiến tiếp tục đóng vai trò trụ đỡ cho tăng trưởng xuất khẩu tôm nhờ nhu cầu tiêu dùng ổn định.



EU và các nước CPTPP vẫn là thị trường quan trọng nhờ lợi thế thuế quan từ các hiệp định thương mại.



Mỹ: Rủi ro thuế giảm bớt nhưng vẫn cần theo dõi

Kết quả cuối cùng của kỳ rà soát thuế chống bán phá giá POR19 tích cực hơn lo ngại, giúp giảm áp lực cho doanh nghiệp xuất khẩu tôm sang Mỹ. Tuy nhiên, việc Mỹ áp thuế toàn cầu 10% theo Section 122 trong tối đa 150 ngày vẫn là biến số cần theo dõi trong 2026.

RỦI RO VÀ CHIẾN LƯỢC CẠNH TRANH



Cạnh tranh bằng chất lượng thay vì giá

Tập trung chế biến sâu và truy xuất nguồn gốc để đối đầu với tôm giá rẻ từ Ecuador

Chi phí logistics tăng mạnh

Cảng thẳng Trung Đông khiến cước container có thể tăng 2.000-4.000 USD và kéo dài thời gian vận chuyển



Đa dạng hóa chuỗi cung ứng

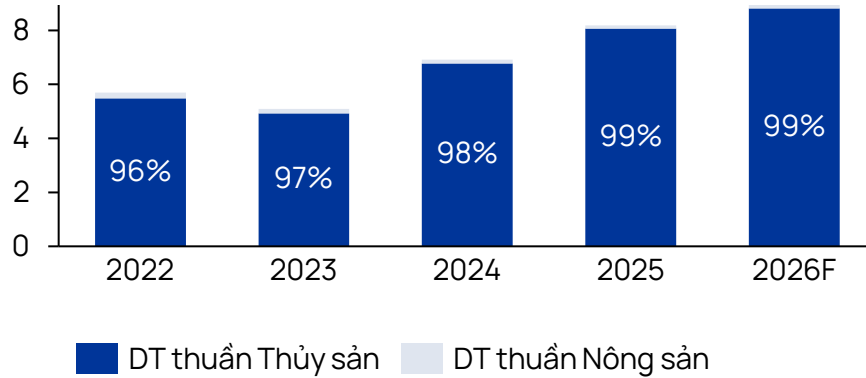
Doanh nghiệp cần linh hoạt thay đổi lộ trình vận tải và chuyển hướng cảng nhằm giảm rủi ro



Doanh thu thuần năm 2026 dự báo tăng 6% svck, dẫn dắt bởi mảng thủy sản

Năm 2026, chúng tôi dự báo **DT thuần** tăng 6% svck và tiếp tục được dẫn dắt bởi mảng thủy sản

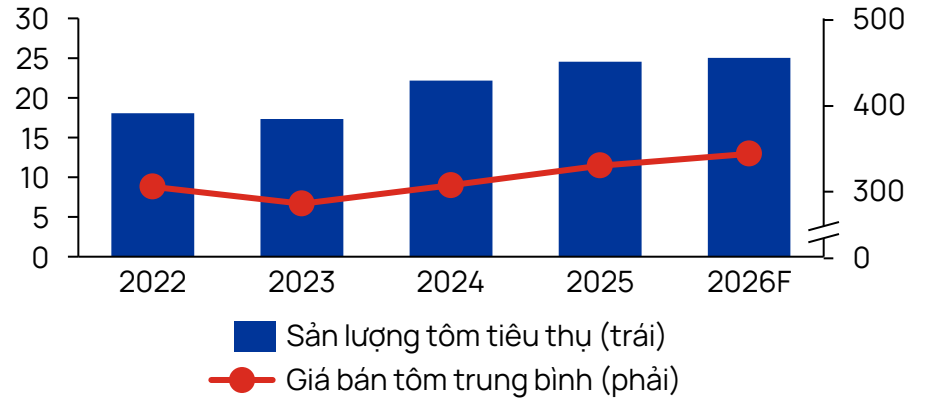
Nghìn tỷ đồng



Sản lượng tôm tiêu thụ/ giá bán tôm TB dự báo tăng 2%/4% svck năm 2026, chủ yếu nhờ việc tận dụng lợi thế sản phẩm chế biến sâu để đẩy mạnh xuất khẩu sang thị trường trọng điểm Nhật Bản

Nghìn tấn

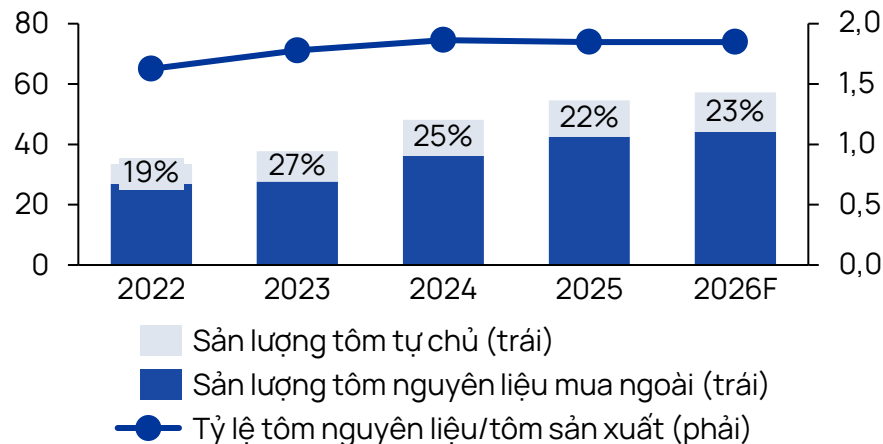
Triệu đồng/tấn



Chúng tôi kỳ vọng FMC sẽ **tăng sản lượng tôm tự chủ**, qua đó nâng tỷ trọng tự chủ nguyên liệu lên 23% trong 2026. Tỷ lệ tôm nguyên liệu/tôm sản xuất kỳ vọng sẽ tương đương 2025

Nghìn tấn

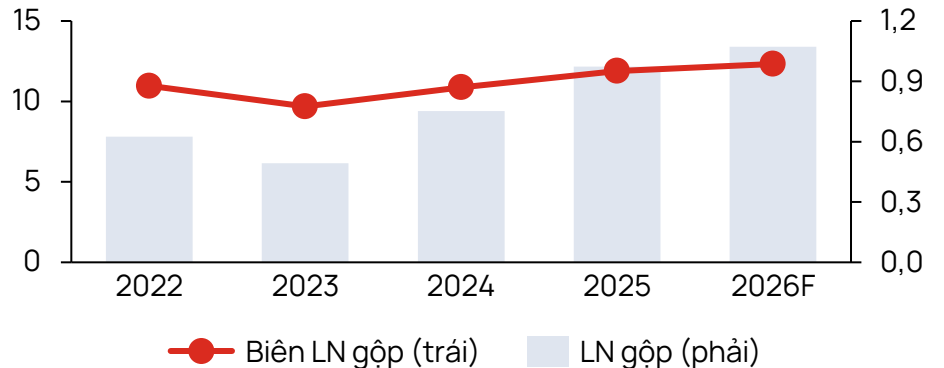
Kg



Biên LN gộp 2026 dự báo cải thiện 0,4 điểm % svck, chủ yếu nhờ (1) tăng tỷ trọng doanh thu sản phẩm chế biến sâu với biên lợi nhuận cao, (2) tỷ lệ tự chủ nguyên liệu cao hơn (giá tôm nguyên liệu mua ngoài cao hơn tự cung của FMC khoảng 10.000 đồng/kg)

%

Tỷ đồng

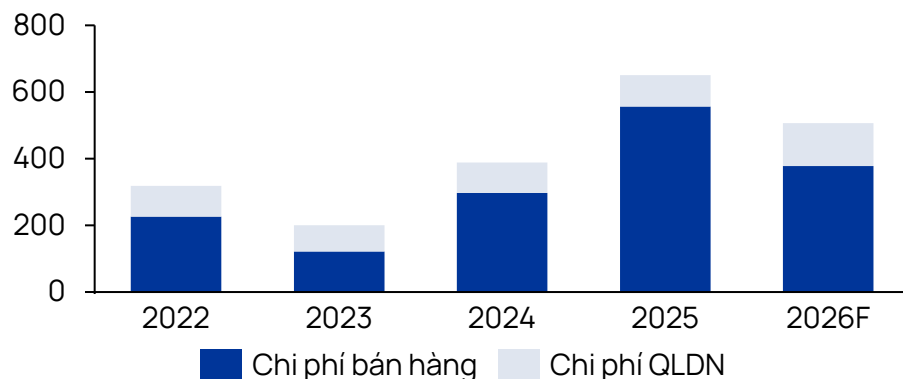


... Qua đó, LNST-CDTS năm 2026 có thể đạt 528 tỷ đồng (+51% svck)

Chúng tôi dự báo LNST-CDTS đạt 528 tỷ đồng (+51% svck) trong 2026. Các giả định chính bao gồm:

Chi phí bán hàng & QLDN

Tỷ đồng

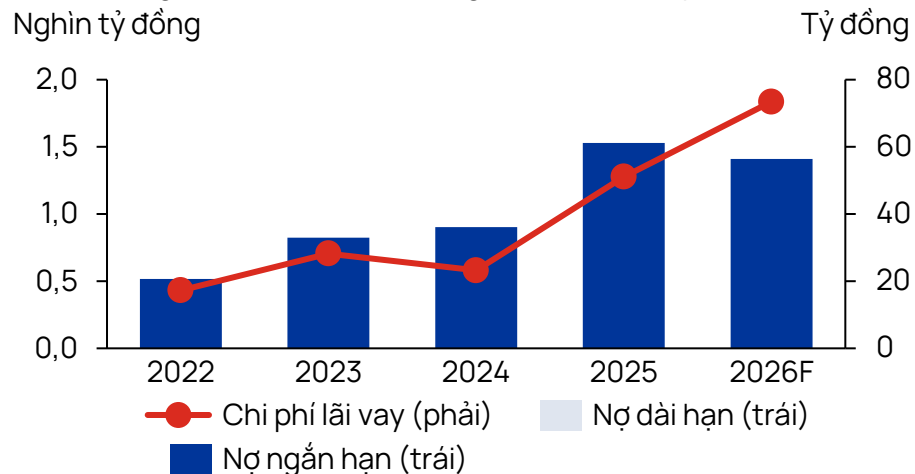


- Kỳ vọng FMC sẽ đạt mức thuế 0% cho kỳ rà soát POR20, hỗ trợ giảm chi phí bán hàng:

- Kết quả sơ bộ kỳ rà soát thuế CBPG POR20 (2024-2025) dự kiến công bố vào tháng 6/2026 và kết quả cuối cùng sau 6 tháng. FMC hiện là bị đơn bắt buộc trong POR20. Trong 2025, FMC đã thận trọng [trích lập dự phòng chi phí liên quan](#) với giả định mức thuế 10,18% - để phản ánh rủi ro nếu DOC tiếp tục áp dụng các biện pháp trừng phạt tương tự như với 2 bị đơn bắt buộc trong kỳ POR19.
- Tuy nhiên, dựa trên mức thuế từ các cuộc điều tra trước đây FMC đã từng làm bị đơn bắt buộc (POR9: 0%, POR12: 4,58%, POR13: 0%), chúng tôi tin tưởng FMC có thể đạt mức thuế 0% cho POR20; qua đó hỗ trợ giảm chi phí bán hàng.

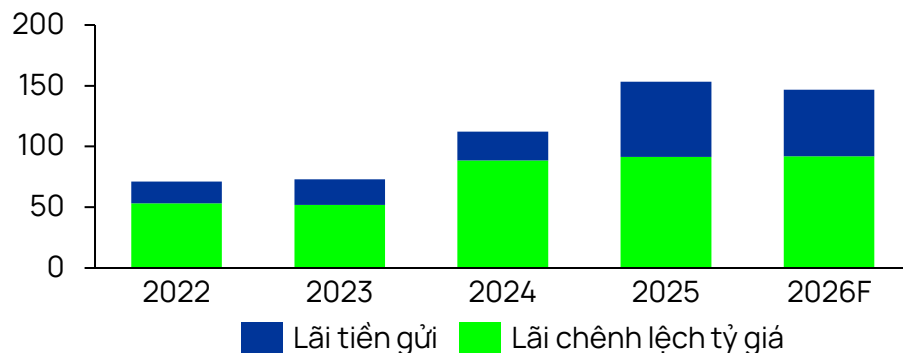
- Chi phí vận chuyển dự báo tăng trong 2026 do các biến động địa chính trị

Nợ vay 2026 dự báo tương đương mức 2025. Chi phí lãi vay 2026 dự báo tăng 44% svck do mặt bằng lãi suất cho vay cao hơn



Doanh thu tài chính năm 2026 dự báo tiếp tục hưởng lợi từ tỷ giá xuất khẩu; tuy nhiên, chúng tôi thận trọng dự báo lãi tiền gửi giảm do kỳ vọng lượng tiền gửi tiết kiệm sẽ giảm

Tỷ đồng



Định giá & Rủi ro Đầu tư

FMC hiện đang giao dịch với P/E trượt 12T là 7,1 lần – thấp hơn 24% so với trung vị của các công ty cùng ngành. Chúng tôi dự báo P/E dự phóng sau điều chỉnh KT&PL của FMC đạt 5,4 lần trong 2026

Công ty	GTVH (tỷ đồng)	DT thuần trượt 12T (tỷ đồng)	Svck (%)	LNST-CĐTS trượt 12T* (tỷ đồng)	Svck (%)	Nợ vay ròng/ VCSH (%)	ROE (%)	ROA (%)	P/E trượt 12T* (x)	P/B quý gần nhất (x)
MPC Thủy sản Minh Phú	6.355	14.598	-0,9	518,3	N.M	78,4	9,9	5,1	12,1	1,2
VHC Thủy sản Vĩnh Hoàn	13.692	12.021	-3,9	1.418,3	15,7	-23,3	14,8	11,1	9,7	1,4
ANV Thủy sản Nam Việt	6.630	6.952	41,5	999,5	N.M	28,5	28,3	18,7	6,6	1,9
IDI Đầu tư và PT Đa Quốc Gia I.D.I	1.849	6.945	-2,7	128,0	111,8	83,0	3,7	1,4	14,4	0,5
CMX CAMIMEX Group	611	2.941	-1,3	67,3	20,2	111,6	5,4	1,6	9,1	0,5
ABT Thủy sản Bến Tre	707	707	21,1	158,0	55,7	-36,8	23,5	18,9	4,5	1,1
Trung bình	4.974	7.361	9,0	548,2	50,8	40,2	14,3	9,4	9,4	1,1
Trung vị	4.102	6.948	-1,1	338,1	37,9	53,4	12,3	8,1	9,4	1,1
FMC Thực phẩm Sao Ta	2.482	8.185	18,4	348,7	14,1	-26,3	13,3	7,2	7,1	1,1

- Chúng tôi đã chọn lọc các công ty thủy sản niêm yết tại Việt Nam có hoạt động tương đồng với FMC để tham chiếu, trong đó MPC và CMX là lựa chọn phù hợp nhất do sản phẩm chính là tôm chế biến.
- **FMC hiện đang giao dịch ở mức P/E trượt 12T là 7,1 lần, thấp hơn 24% so với trung vị P/E của các công ty cùng ngành.** Theo dự báo của chúng tôi, P/E dự phóng 2026 của FMC (sau điều chỉnh cho khen thưởng & phúc lợi) có thể đạt 5,4 lần.
- FMC có lịch sử trả cổ tức tiền mặt 2.000 đồng/CP từ 2021-2024 (tương đương DPS/EPS trung bình 45%). Năm 2025-2026, chúng tôi dự báo mức cổ tức tiền mặt là 2.000 đồng/CP.

Rủi ro thời tiết và dịch bệnh, mức thuế chống bán phá giá cao hơn dự kiến, cùng với áp lực cạnh tranh gia tăng là những yếu tố tiêu cực có thể ảnh hưởng đến dự báo của chúng tôi

Rủi ro đầu tư:

Khả năng xảy ra

Mức độ AH lợi nhuận

Thời tiết và dịch bệnh diễn biến bất lợi hơn dự kiến



Hoạt động nuôi tôm phụ thuộc lớn vào điều kiện thời tiết và nguy cơ dịch bệnh. Các yếu tố bất lợi như thời tiết cực đoan, biến động nhiệt độ hoặc dịch bệnh trên tôm có thể làm giảm sản lượng tôm nguyên liệu, đẩy chi phí đầu vào tăng và ảnh hưởng đến biên lợi nhuận của FMC.

Thuế chống bán phá giá kỳ rà soát POR20 cao hơn dự kiến



Mức thuế trong kỳ rà soát tiếp theo (POR20) của FMC hiện được chúng tôi dự báo ở mức 0%. Tuy nhiên, nếu mức thuế thực tế cao hơn kỳ vọng, FMC có thể phải ghi nhận chi phí thuế trở lại, qua đó ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh tại thị trường Mỹ cũng như dự báo lợi nhuận năm 2026 của chúng tôi. Trong kịch bản tiêu cực khi FMC [bị áp mức thuế 10,18% trong POR20](#), chúng tôi ước tính P/E dự phóng 2026 sẽ vào khoảng 8,0 lần.

2026F	EPS (đồng/CP)	ROE	P/E
Kịch bản cơ sở	6.990	18%	5.4
Kịch bản tiêu cực (ước tính)	4.749	13%	8,0

Rủi ro cạnh tranh từ tôm giá rẻ



FMC đối mặt với cạnh tranh từ các quốc gia xuất khẩu tôm lớn như Ấn Độ, Ecuador và Indonesia. Các quốc gia này có lợi thế về chi phí nuôi hoặc quy mô sản xuất, qua đó có thể gây áp lực lên giá bán và thị phần tại các thị trường xuất khẩu. Tuy nhiên, theo quan điểm của chúng tôi, **FMC vẫn duy trì khả năng cạnh tranh tương đối tốt** nhờ lợi thế trong các sản phẩm tôm chế biến sâu tại thị trường Nhật Bản – sản phẩm khó thay thế & ít chịu cạnh tranh trực tiếp từ các nhà xuất khẩu tôm nguyên liệu giá rẻ.



Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chúng tôi, Tổng Hoàng Trâm Anh và Vũ Minh Đức, xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi đối với các công ty này. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Phương pháp định giá và Hệ thống khuyến nghị của Vietcap

Nội dung chính trong hệ thống khuyến nghị: Khuyến nghị được đưa ra dựa trên mức tăng/giảm tuyệt đối của giá cổ phiếu để đạt đến giá mục tiêu, được xác định bằng công thức (giá mục tiêu - giá hiện tại)/giá hiện tại và không liên quan đến hoạt động thị trường. Công thức này được áp dụng từ ngày 1/1/2014.

Các khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ trên 20%
KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dương từ 10%-20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dao động giữa âm 10% và dương 10%
KÉM KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm từ 10-20%
BÁN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm trên 20%
KHÔNG ĐÁNH GIÁ	Bộ phận nghiên cứu đang hoặc có thể sẽ nghiên cứu cổ phiếu này nhưng không đưa ra khuyến nghị hay giá mục tiêu vì lý do tự nguyện hoặc chỉ để tuân thủ các quy định của luật và/hoặc chính sách công ty trong trường hợp nhất định, bao gồm khi Vietcap đang thực hiện dịch vụ tư vấn trong giao dịch sáp nhập hoặc chiến lược có liên quan đến công ty đó.
KHUYẾN NGHỊ TẠM HOÃN	Hình thức đánh giá này xảy ra khi chưa có đầy đủ thông tin cơ sở để xác định khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu. Khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu trước đó, nếu có, không còn hiệu lực đối với cổ phiếu này.

Trừ khi có khuyến cáo khác, những khuyến nghị đầu tư chỉ có giá trị trong vòng 12 tháng. Những biến động giá trong tương lai có thể làm cho các khuyến nghị tạm thời không khớp với mức chênh lệch giữa giá thị trường của cổ phiếu và giá mục tiêu nên việc diễn giải các khuyến nghị đầu tư cần được thực hiện một cách linh hoạt.

Rủi ro: Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Tỷ giá ngoại tệ có thể ảnh hưởng bất lợi đến giá trị, giá hoặc lợi nhuận của bất kỳ chứng khoán hay công cụ tài chính nào có liên quan được nói đến trong báo cáo này. Để được tư vấn đầu tư, thực hiện giao dịch hoặc các yêu cầu khác, khách hàng nên liên hệ với đơn vị đại diện kinh doanh của khu vực để được giải đáp.

Liên Hệ

Phòng Nghiên cứu & Phân tích

Phòng Nghiên cứu & Phân tích

+84 28 3914 3588

research@vietcap.com.vn

Ngân hàng, Chứng khoán & Bảo hiểm

- Huỳnh Thị Hồng Ngọc, Trưởng phòng, ext 138

- Vũ Thế Quân, Phó Trưởng phòng, ext 364

- Hồ Thu Nga, Chuyên viên, ext 516

Hàng tiêu dùng

Hoàng Nam, Giám đốc, ext 124

- Bùi Xuân Vĩnh, Chuyên viên cao cấp, ext 584

- Lý Phúc Thanh Ngân, Chuyên viên cao cấp, ext 532

- Nguyễn Thảo Nguyên, Chuyên viên, ext 268

Giám đốc

Hoàng Nam, ext 124

Bất động sản

Lưu Bích Hồng, Trưởng phòng cao cấp, ext 120

- Phạm Nhật Anh, Chuyên viên cao cấp, ext 149

- Thân Như Đoàn Thực, Chuyên viên cao cấp, ext 174

Dầu khí & Điện

Đinh Thị Thùy Dương, Phó Giám đốc, ext 140

- Đỗ Công Anh Tuấn, Chuyên viên cao cấp, ext 181

- Dương Tấn Phước, Chuyên viên, ext 135

- Phạm Phú Lộc, Chuyên viên, ext 549

Vĩ mô

Hoàng Thúy Lương, Trưởng phòng cao cấp, ext 368

- Đào Minh Quang, Chuyên viên, ext 368

Công nghiệp & Cơ sở hạ tầng

Nguyễn Thảo Vy, Trưởng phòng cao cấp, ext 147

- Nguyễn Thị Ngọc Hân, Chuyên viên, ext 149

- Hoàng Gia Huy, Chuyên viên, ext 526

Khách hàng cá nhân

Vũ Minh Đức, Phó Giám đốc, ext 363

- Nguyễn Quốc Nhật Trung, Trưởng phòng, ext 129

- Tống Hoàng Trâm Anh, Phó Trưởng phòng, ext 363

- Lê Hải Đăng, Chuyên viên, ext 570

- Võ Phan Hồng Kiệt, Chuyên viên, ext 470

Phòng Tư vấn Đầu tư và Phòng Giao dịch Chứng khoán – Khách hàng tổ chức

Anthony Le

Giám đốc

Phòng Giao dịch Chứng khoán – Khách hàng tổ chức

+84 28 3914 3588, ext 525

Châu Thiên Trúc Quỳnh

Giám đốc Điều hành

Phòng Tư vấn Đầu tư

+84 28 3914 3588, ext 222